

Số: /BCTĐ-STP

Thanh Hóa, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3197/SNNMT-PTNT ngày 10/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị thẩm định Dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 về quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Sau khi nghiên cứu hồ sơ gửi kèm, căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành văn bản

Ngày 11/12/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn ngày 11/12/2025 tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 11/12/2025, Quốc hội ban hành Nghị Quyết số 257/2025/QH15 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035, theo đó tại điểm b khoản 7 Điều 1 quy định: “Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) chưa thực hiện hoặc chưa giải ngân hết trong năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026: Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước được quyết định điều chỉnh kinh phí, vốn từ các nội dung, hoạt động đã hết nhiệm vụ chi để thực hiện các nội dung, hoạt động khác bảo đảm không vượt quá tổng mức, không làm thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao.

Trường hợp không còn nhiệm vụ chi hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được, được sử dụng kinh phí, vốn còn lại để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình giai đoạn 2026 - 2030”.

Ngày 11/12/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 265/2025/NQ-QH15, theo đó tại mục 9 quy định: *“Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 được chuyển nguồn sang năm 2025) đến hết ngày 31/12/2026 của các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”.*

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 quy định mức hỗ trợ vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi đối với từng đối tượng tham dự án trong hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, nguồn vốn ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong đó có nội dung nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc lĩnh vực nông nghiệp chưa thực hiện hết năm 2025 (bao gồm vốn các năm 2021 đến năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025) đã được Quốc Hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31/12/2026.

Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật quy định: *“d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.*

Điều 8 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: *“1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác”.*

Căn cứ các quy định nêu trên và tình hình thực tế do Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo thì Nghị quyết 06/2022/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025, tuy nhiên nguồn vốn ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia chưa thực hiện hết năm 2025 (bao gồm vốn các năm 2021 đến năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025). Hiện nay, Quốc hội ban hành Nghị quyết 265/2025/QH15 và Nghị quyết 257/2025/QH15 theo đó cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân

nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 được chuyển nguồn sang năm 2025) đến hết ngày 31/12/2026 của các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Do vậy, để tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 06/2025/NQ-HĐND đến ngày 31/12/2026 thì Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản:

Nội dung dự thảo thể hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND là phù hợp. Do vậy, Sở Tư pháp thống nhất.

3. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và trình tự, thủ tục ban hành văn bản

a) *Về ngôn ngữ sử dụng trong dự thảo văn bản:* Dự thảo sử dụng ngôn ngữ diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu.

b) *Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản:* Dự thảo đảm bảo quy định pháp luật.

c) *Về trình tự, thủ tục ban hành văn bản:* Ngày 09/3/2026, Thường trực HĐND tỉnh có văn bản số 162/QĐ-HĐND thống nhất việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong việc xây dựng, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh. Do vậy, về trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

4. Ý kiến của cơ quan thẩm định

Dự thảo đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

Kính chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, XDKTVB.

GIÁM ĐỐC

Mai Xuân Bình